TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Phán.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Ngạn.

Bà Lê Thị Thao.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 04/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo: **Phạm Văn T**, sinh năm 1995, tại xã TK, huyện BG, tỉnh HD. Nơi cư trú: Thôn NC, xã TK, huyện BG, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tr và bà Bùi Thị O; có vợ là Vũ Thị Th và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/8/2013, bị Công an Tp. Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2017, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 15/12/2017 đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng: Anh Phạm Minh Ph, SN 1998. Nơi cư trú: Thôn G, TT LC, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘi DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/12/2017, T đi bộ đến khu vực Cầu Sặt, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương gặp Phi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Tại đây, Phi đưa cho T một túi ma túy đá bảo T đi bán với số tiền 500.000 đồng. Phi thỏa thuận T bán được, đưa tiền cho Phi thì Phi cho T sử dụng ma túy không mất

tiền. Sau đó, T cất giấu túi ma túy trong người rồi đi bộ đến thôn Thái Lai, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng,tỉnh Hải Dương. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T đi bộ trong thôn Thái Lai thì gặp đối tượng tự khai là Nguyễn Đình Tuyến, sinh năm 1995(ở thôn Thái Lai, xã Lương Điền) hỏi mua 01 túi ma túy đá. T đồng ý bán 01 túi ma túy đá với số tiền 500.000đồng, khi T đưa túi ma túy đá cho Tuyến và nhận 500.000đồng thì bị Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, bắt quả tang, thu vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 52/KLGĐ-PC54 ngày 15/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng, ghi thu của Nguyễn Đình Tuyến gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,334 gam (không phẩy ba trăm ba mươi bốn gam), là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 07/VKS-HS ngày 31/12/2017, VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thừa nhận có bán 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 26 đến 28 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 14/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 52/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định : hồi 11 giờ ngày 14/12/2017, tại thôn Thái Lai, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn T có hành vi bán trái phép 0,334 gam, là loại Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Nguyễn Đình Tuyến với số tiền là 500.000đồng thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi bán 0,334gam Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về nhân thân ngày 18/8/2013, bị Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000đồng, mặc dù bị cáo chưa nộp nhưng không có căn cứ bị cáo cố tình trốn tránh, trì hoãn nên đến nay xác định bị cáo không có tiền sự. Nhưng HĐXX xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 500.000đồng do phạm tội mà có tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[6].Về các vấn đề khác:

Đối tượng mua ma túy của T, khai là Nguyễn Đình Tuyến, sinh năm 1995, ở thôn Thái Lai, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Cẩm Giàng tiến hành xác minh tại địa chỉ trên nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ xử lý.

Người đàn ông tên Phi, T khai là người đưa ma túy cho T ở khu vực Cầu Sặt, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã có Công văn trao đổi nội dung vụ việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 14/12/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, tịch thu, tiêu hủy 01(một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 52/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.00đồng (năm trăm ngàn đồng).

(Vật chứng theo Biên bản bàn giao giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục THA DS huyện cẩm giàng ngày 05/01/2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Phán

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi – CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.